Số: *454 /KQTN-2023*

Long An, ngày 11 tháng 05 năm 2023

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST RESULT

VILAS 1154

- Tên mẫu thử (*Name of sample*) : Nước sau xử lý - Vị trí mẫu tại TCN Bến Lức, TT Bến Lức - huyện Bến Lức - tỉnh Long An
- Tên/địa chỉ khách hàng (*Name/ Address of customer*): Công ty Cổ phần Cấp nước và Dịch vụ Đô thị Bến Lức; Số 155 Nguyễn Hữu Thọ, Khu phố 3 - TT Bến Lức - huyện Bến Lức - tỉnh Long An
- Mô tả mẫu (*Description*): Mẫu hóa lý được chứa trong chai PP, mẫu vi sinh chứa trong chai thủy tinh vô trùng, nắp đậy kín, bảo quản ở nhiệt độ thường.
- Ngày nhận mẫu (*Date of receiving*): 09/05/2023
- Người lấy/gửi mẫu (*Sample taking*):
- Số phiếu YC (*Number of questionnaire*): 39 MSM: 230509.20

Kết quả thử nghiệm (*Test results*):

Stt *No*	Tên chỉ tiêu *Characteritic*	Phương pháp thử *Test method*	Đ.vị đo *Unit*	Kết quả *Result*	GH cho phép *Regular limit*	Ngày TN *Testing date*
1	pH*	TCVN 6492:2011 (ISO 6492:2011)		7.0	6.0~8.5	09/05/2023
2	Màu sắc*	SMEWW 2120-C:2017	mg Pt/L	5.6	15	09/05/2023
3	Mùi vị*	Ref.SMEWW 2150B&2160B:2017		K có mùi, vị lạ	K có mùi, vị lạ	09/05/2023
4	Độ đục*	TCVN 6184:2008 (ISO 7027:1999)	NTU	<LOQ = 0.5	2	09/05/2023
5	Hàm lượng Clo dư*	SMEWW 4500-Cl-G-E:2017	mg/L	0.30	0.2~1.0	09/05/2023
6	Coliforms tổng số*	TCVN 6187-1:2019 (ISO 9308-1:2014)	CFU/100ml	0	<3	09/05/2023
7	Escherichia coli*	TCVN 6187-1:2019 (ISO 9308-1:2014)	CFU/100ml	0	<1	09/05/2023
8	Arsenic	SMEWW 3114B.As:2012	mg/L	KPH	0.01	09/05/2023

TP. THÍ NGHIỆM NƯỚC
(Head of Testing Department)

Trương Thị Thùy Trang

TỔNG GIÁM ĐỐC
(General Director)

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP THOÁT NƯỚC LONG AN

Nguyễn Bảo Tùng

Nhận xét:
Kết quả mẫu nước có các chỉ tiêu thử nghiệm đạt theo QCĐP 01:2022/LA ban hành kèm theo quyết định số 18/2022/QĐ-UBND tỉnh Long An ngày 14/4/2022.

Ghi chú:
1. Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu thử nghiệm.
2. LOQ: Giới hạn định lượng.
3. KPH: Không phát hiện.
4. (*) Chỉ tiêu được VILAS công nhận phù hợp ISO/IEC 17025:2017.
5. (**) Chỉ tiêu gửi nhà thầu phụ.

Số: *455 /KQTN-2023*

Long An, ngày 11 tháng 05 năm 2023

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST RESULT

VILAS 1150

- Tên mẫu thử (*Name of sample*) : Nước sau xử lý - Vị trí mẫu tại TCN Gò Đen, xã Phước Lợi - huyện Bến Lức - tỉnh Long An
- Tên/địa chỉ khách hàng *(Name/ Address of customer):* Công ty Cổ phần Cấp nước và Dịch vụ Đô thị Bến Lức
Số 155 Nguyễn Hữu Thọ, Khu phố 3 - TT Bến Lức - huyện Bến Lức - tỉnh Long An
- Mô tả mẫu *(Description):* Mẫu hóa lý được chứa trong chai PP, mẫu vi sinh chứa trong chai thủy tinh vô trùng, nắp đậy kín, bảo quản ở nhiệt độ thường.
- Ngày nhận mẫu *(Date of receiving):* 09/05/2023
- Người lấy/gửi mẫu *(Sample taking):*
- Số phiếu YC *(Number of questionnaire):* 39 MSM: 230509.21

Kết quả thử nghiệm *(Test results):*

Stt *No*	Tên chỉ tiêu *Characteritic*	Phương pháp thử *Test method*	Đ.vị đo *Unit*	Kết quả *Result*	GH cho phép *Regular limit*	Ngày TN *Testing date*
1	pH*	TCVN 6492:2011 (ISO 6492:2011)		7.1	6.0~8.5	09/05/2023
2	Màu sắc*	SMEWW 2120-C:2017	mg Pt/L	<LOQ = 5	15	09/05/2023
3	Mùi vị*	Ref.SMEWW 2150B&2160B:2017		K có mùi, vị lạ	K có mùi, vị lạ	09/05/2023
4	Độ đục*	TCVN 6184:2008 (ISO 7027:1999)	NTU	<LOQ = 0.5	2	09/05/2023
5	Hàm lượng Clo dư*	SMEWW 4500-Cl-G-E:2017	mg/L	0.27	0.2~1.0	09/05/2023
6	Coliforms tổng số*	TCVN 6187-1:2019 (ISO 9308-1:2014)	CFU/100ml	0	<3	09/05/2023
7	Escherichia coli*	TCVN 6187-1:2019 (ISO 9308-1:2014)	CFU/100ml	0	<1	09/05/2023
8	Arsenic	SMEWW 3114B.As:2012	mg/L	KPH	0.01	09/05/2023

TP. THÍ NGHIỆM NƯỚC
(Head of Testing Department)

Trương Thị Thùy Trang

TỔNG GIÁM ĐỐC
(General Director)

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP THOÁT NƯỚC LONG AN

Nguyễn Bảo Tùng

Nhận xét:
Kết quả mẫu nước có các chỉ tiêu thử nghiệm đạt theo QCĐP 01:2022/LA ban hành kèm theo quyết định số 18/2022/QĐ-UBND tỉnh Long An ngày 14/4/2022.

Ghi chú:
1. Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu thử nghiệm.
2. LOQ: Giới hạn định lượng.
3. KPH: Không phát hiện.
4. (*) Chỉ tiêu được VILAS công nhận phù hợp ISO/IEC 17025:2017.
5. (**) Chỉ tiêu gửi nhà thầu phụ.

Số: *456 /KQTN-2023*

Long An, ngày 11 tháng 05 năm 2023

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST RESULT

VILAS 1159

- Tên mẫu thử (*Name of sample*) : Nước sau xử lý - Vị trí mẫu tại trạm xử lý nước sạch ấp Thanh Hiệp, xã Thanh Phú - huyện Bến Lức - tỉnh Long An
- Tên/địa chỉ khách hàng (*Name/ Address of customer*): Công ty Cổ phần Cấp nước và Dịch vụ Đô thị Bến Lức
Số 155 Nguyễn Hữu Thọ, Khu phố 3 - TT Bến Lức - huyện Bến Lức - tỉnh Long An
- Mô tả mẫu (*Description*): Mẫu hóa lý được chứa trong chai PP, mẫu vi sinh chứa trong chai thủy tinh vô trùng, nắp đậy kín, bảo quản ở nhiệt độ thường.
- Ngày nhận mẫu (*Date of receiving*): 09/05/2023
- Người lấy/gửi mẫu (*Sample taking*):
- Số phiếu YC (*Number of questionnaire*): 39 MSM: 230509.22

Kết quả thử nghiệm (*Test results*):

Stt *No*	Tên chỉ tiêu *Characteritic*	Phương pháp thử *Test method*	Đ.vị đo *Unit*	Kết quả *Result*	GH cho phép *Regular limit*	Ngày TN *Testing date*
1	pH*	TCVN 6492:2011 (ISO 6492:2011)		7.1	6.0~8.5	09/05/2023
2	Màu sắc*	SMEWW 2120-C:2017	mg Pt/L	8.7	15	09/05/2023
3	Mùi vị*	Ref.SMEWW 2150B&2160B:2017		K có mùi, vị lạ	K có mùi, vị lạ	09/05/2023
4	Độ đục*	TCVN 6184:2008 (ISO 7027:1999)	NTU	<LOQ = 0.5	2	09/05/2023
5	Hàm lượng Clo dư*	SMEWW 4500-Cl-G-E:2017	mg/L	0.28	0.2~1.0	09/05/2023
6	Coliforms tổng số*	TCVN 6187-1:2019 (ISO 9308-1:2014)	CFU/100ml	0	<3	09/05/2023
7	Escherichia coli*	TCVN 6187-1:2019 (ISO 9308-1:2014)	CFU/100ml	0	<1	09/05/2023
8	Arsenic	SMEWW 3114B.As:2012	mg/L	KPH	0.01	09/05/2023

TP. THÍ NGHIỆM NƯỚC
(Head of Testing Department)

Trương Thị Thùy Trang

TỔNG GIÁM ĐỐC
(General Director)

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP THOÁT NƯỚC LONG AN

Nguyễn Bảo Tùng

Nhận xét:
Kết quả mẫu nước có các chỉ tiêu thử nghiệm đạt theo QCĐP 01:2022/LA ban hành kèm theo quyết định số 18/2022/QĐ-UBND tỉnh Long An ngày 14/4/2022.

Ghi chú:
1. Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu thử nghiệm.
2. LOQ: Giới hạn định lượng.
3. KPH: Không phát hiện.
4. (*) Chỉ tiêu được VILAS công nhận phù hợp ISO/IEC 17025:2017.
5. (**) Chỉ tiêu gửi nhà thầu phụ.

Số: *457 /KQTN-2023*

Long An, ngày 11 tháng 05 năm 2023

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST RESULT

VILAS 1159

- Tên mẫu thử (*Name of sample*) : Nước sau xử lý - Vị trí mẫu tại TCN Phước Tỉnh, ấp Phước Tỉnh, xã Long Hiệp - huyện Bến Lức - tỉnh Long An
- Tên/địa chỉ khách hàng (*Name/ Address of customer*): Công ty Cổ phần Cấp nước và Dịch vụ Đô thị Bến Lức
  Số 155 Nguyễn Hữu Thọ, Khu phố 3 - TT Bến Lức - huyện Bến Lức - tỉnh Long An
- Mô tả mẫu (*Description*): Mẫu hóa lý được chứa trong chai PP, mẫu vi sinh chứa trong chai thủy tinh vô trùng, nắp đậy kín, bảo quản ở nhiệt độ thường.
- Ngày nhận mẫu (*Date of receiving*): 09/05/2023
- Người lấy/gửi mẫu (*Sample taking*):
- Số phiếu YC (*Number of questionnaire*): 39 MSM: 230509.23

Kết quả thử nghiệm (*Test results*):

Stt *No*	Tên chỉ tiêu *Characteritic*	Phương pháp thử *Test method*	Đ.vị đo *Unit*	Kết quả *Result*	GH cho phép *Regular limit*	Ngày TN *Testing date*
1	pH*	TCVN 6492:2011 (ISO 6492:2011)		6.8	6.0~8.5	09/05/2023
2	Màu sắc*	SMEWW 2120-C:2017	mg Pt/L	5.3	15	09/05/2023
3	Mùi vị*	Ref.SMEWW 2150B&2160B:2017		K có mùi, vị lạ	K có mùi, vị lạ	09/05/2023
4	Độ đục*	TCVN 6184:2008 (ISO 7027:1999)	NTU	<LOQ = 0.5	2	09/05/2023
5	Hàm lượng Clo dư*	SMEWW 4500-Cl-G-E:2017	mg/L	0.25	0.2~1.0	09/05/2023
6	Coliforms tổng số*	TCVN 6187-1:2019 (ISO 9308-1:2014)	CFU/100ml	0	<3	09/05/2023
7	Escherichia coli*	TCVN 6187-1:2019 (ISO 9308-1:2014)	CFU/100ml	0	<1	09/05/2023
8	Arsenic	SMEWW 3114B.As:2012	mg/L	KPH	0.01	09/05/2023

TP. THÍ NGHIỆM NƯỚC
(Head of Testing Department)

Trương Thị Thùy Trang

TỔNG GIÁM ĐỐC
(General Director)

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP THOÁT NƯỚC LONG AN

Nguyễn Bảo Tùng

Nhận xét:
Kết quả mẫu nước có các chỉ tiêu thử nghiệm đạt theo QCĐP 01:2022/LA ban hành kèm theo quyết định số 18/2022/QĐ-UBND tỉnh Long An ngày 14/4/2022.

Ghi chú:
1. Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu thử nghiệm.
2. LOQ: Giới hạn định lượng.
3. KPH: Không phát hiện.
4. (*) Chỉ tiêu được VILAS công nhận phù hợp ISO/IEC 17025:2017.
5. (**) Chỉ tiêu gửi nhà thầu phụ.